

**TON-D**

Sản phẩm thương hiệu “TON-D” là sản phẩm đến từ Thái Lan, trực thuộc tập đoàn UHM Group, từ TON-D trong ngôn ngữ của người Thái có nghĩa là: sử dụng bền bỉ, tuổi thọ dài lâu và chất lượng là số một!

Đồng hồ đo nước **TON-D BMB-15**



Bền chắc theo năm tháng, chuẩn xác theo thời gian.

Đồng hồ đo nước TON-D là dòng mặt số khô, truyền động từ được sử dụng để đo lượng nước lạnh tiêu thụ trong hộ gia đình hoặc một đơn vị dân cư.

ĐẶC TRƯNG SẢN PHẨM

- Được thiết kế kiểu đa tia, truyền động từ tính, chống nhiễm từ và chống trượt mạnh mẽ.
- Bộ đọc bằng đồng được hàn kín chân không, chống đóng băng & sương mù, xoay tự do 360° để dễ đọc chỉ số, sáng bóng trong thời gian dài.
- Bộ đọc có 7 chữ số và 2 kim màu đỏ, cánh quạt được gắn trên trục thép không gỉ.
- Độ chính xác rất cao, phù hợp với tiêu chuẩn ISO 4064 cấp B, tiêu chuẩn VMI và ĐLVN17.
- Không có bộ phận nào của bộ đọc tiếp xúc với nước đi qua đồng hồ.
- Các bộ phận bên trong của đồng hồ được chế tạo từ polyme chất lượng cao.

NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG

Dòng nước chảy qua bộ lọc của đồng hồ vào buồng đo, truyền động tới cánh quạt. Một nam châm dẫn động truyền chuyển động của trục cánh quạt tới nam châm dẫn động nằm trong bộ đọc. Nam châm được kết nối với một bộ truyền động để biến chuyển động quay của cánh quạt thành tổng lượng nước thể hiện trên mặt số đồng hồ.

CẤU TẠO

Đồng hồ được cấu tạo bởi các bộ phận chính gồm thân đồng hồ, buồng đo, bộ phận đọc dữ liệu, vòng gai cố và vòng chụp giữ giúp giữ chặt các bộ phận bên trong.

CHỨNG CHỈ

- Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 4064, lắp đặt theo phương ngang.
- Các kết nối ren được chế tạo theo tiêu chuẩn BSP.
- Tuân thủ theo Tiêu chuẩn của Viện đo lường Việt Nam VMI, ĐLVN 17

CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH

Đồng hồ nước TON-D được sản xuất đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc tế với quy trình nghiêm ngặt tại nhà máy đạt chuẩn ISO. Chúng tôi khẳng định chất lượng sản phẩm tuyệt hảo bằng chính sách bảo hành 2 năm cho tất cả lối sản xuất và 5 năm đối với lối hơi nước mờ mặt số.

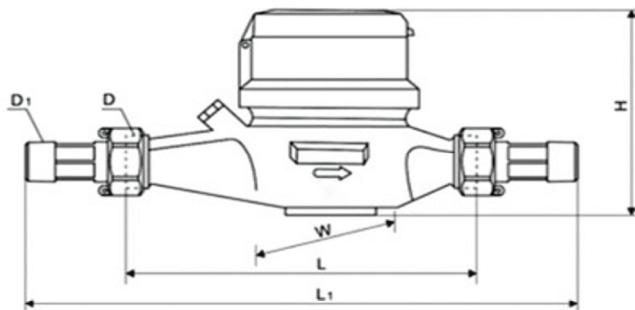


THÔNG SỐ KỸ THUẬT

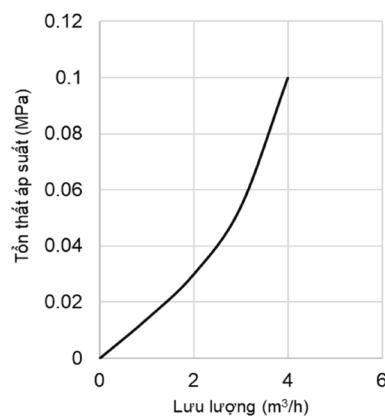
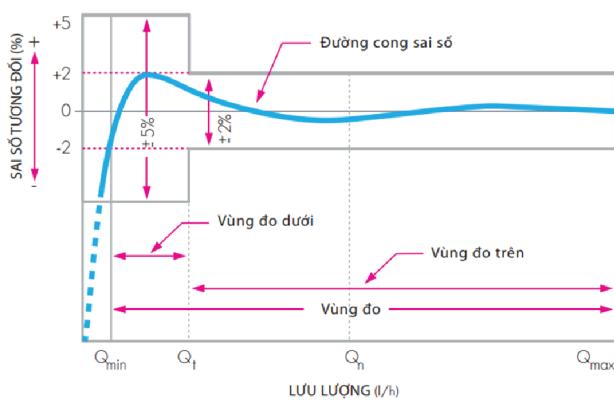
Nhiệt độ làm việc (°C)	0.1 - 50
Áp suất làm việc tối đa (bar)	16
Số đọc (m^3)	0.00005 - 99,999
Lưu lượng lớn nhất với tổn thất áp suất < 1 bar ($Q_{max} - m^3/h$)	3
Lưu lượng danh nghĩa với sai số $\leq \pm 2\%$ ($Q_n - m^3/h$)	1.5
Lưu lượng chuyển tiếp với sai số $\leq \pm 2\%$ ($Q_t - m^3/h$)	0.12
Lưu lượng nhỏ nhất với sai số $\leq \pm 5\%$ ($Q_{min} - m^3/h$)	0.03
Lưu lượng khởi động (l/h)	8

KÍCH THƯỚC

Chiều dài L (mm)	165
Chiều rộng W (mm)	80
Chiều cao H (mm)	102
Kiểu ren nối D	G3/4 B
Khối lượng (kg)	0.8



ĐỘ CHÍNH XÁC



YÊU CẦU LẮP ĐẶT

Đảm bảo rằng lõi lọc đi kèm đồng hồ còn nguyên vẹn, lắp đặt đồng hồ theo phương ngang, chiều dòng chảy phải theo đúng chiều mũi tên trên đồng hồ. Tâm trục mặt số của đồng hồ nước hướng thẳng lên trên. Lắp đặt tại vị trí khô ráo, tránh nhiệt độ cao và ít có sự thay đổi nhiệt độ môi trường. Phải đảm bảo không có các vật rắn chuyển động tự do cùng nguồn nước cấp khi vận hành hệ thống cấp nước.

